

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

1. Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

- Mã chứng khoán : SKG
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 187 đường Nguyễn Trung Trực, Kp5, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang
- Điện thoại : 0297 3 980 111
- Fax : 0297 3 846 180
- Email : info@superdong.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang (SKG) công bố Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Chi tiết vui lòng xem tài liệu đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty (Mục quan hệ cổ đông) vào ngày 28/04/2023 tại đường dẫn <http://www.superdong.com.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản họp ĐHĐCĐ TN 2023;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2023;
- Nghị quyết HĐQT số 04;
- Tài liệu họp sử dụng trong đại hội

**Người đại diện theo pháp luật**



**HÀ NGUYỆT NHI**

Tp Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2023

## BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang
- **Trụ sở chính** : Số 187 Đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, Phường Dương Đông, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang
- **Điện thoại** : (0297) 3980 111 Fax: (0297) 3846 180
- **Mã số doanh nghiệp** : Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đầu tư số 561023000003 do Ban quản lý ĐTPT đảo Phú Quốc cấp ngày 22/01/2010 và đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1700556108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy chứng nhận đầu tư ngày 04/12/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 06/05/2022.
- **Thời gian** : 09 giờ 00, ngày 27 tháng 04 năm 2023
- **Địa điểm họp** : 18 An Dương Vương, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

### PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

#### 1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư – Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu.
- Nội dung báo cáo:
  - Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/03/2023, sở hữu 63.331.735 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.
  - Đại biểu tham dự Đại hội: 42 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 45.483.166 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 71,8173% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Bà Trần Thị Quỳnh Trâm thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày và hướng dẫn đại biểu biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027 tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc và Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027.

**3. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:**

Bà Hà Nguyệt Nhi

Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội

Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung

Thành viên

Ông Puan Kwong Siing

Thành viên

Ông Phan Hồng Phúc

Thành viên

Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn Chủ tọa.

**4. Chủ tọa giới thiệu ban Thư ký Đại hội, bao gồm:**

Bà Lương Nguyễn Mỹ Chi

Thư ký

**5. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu, bao gồm:**

**Ban Kiểm phiếu:**

Bà Đỗ Vũ Mỹ Linh

Trưởng Ban Kiểm phiếu

Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư

Thành viên Ban Kiểm phiếu

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm phiếu.

**6. Bà Trần Thị Quỳnh Trâm thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội**

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

**PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO**

**Nội dung 01:** Báo cáo của Hội đồng quản trị

*Người trình bày:* Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tịch HĐQT

**Nội dung 02:** Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

*Người trình bày:* Bà Nguyễn Thị Kim Hồng – Phó Tổng Giám đốc

**Nội dung 03:** Báo cáo của Ủy ban kiểm toán

*Người trình bày:* Ông Phan Hồng Phúc – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

**B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC NỘI DUNG CỦA TỜ TRÌNH**

Bà Hà Nguyệt Nhi trình bày các Tờ trình về các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, cụ thể:

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023;
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2022 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023;
- Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, mở rộng mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;



- Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027;
- Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027.

### PHẦN III. Ý KIẾN CỦA ĐẠI BIỂU

Sau khi nghe trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

1. Tuyến tàu cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Vũng Tàu được triển khai khi nào?
2. Hoạt động đóng tàu của Công ty với các đối tác có thực hiện chào giá cạnh tranh không hay chỉ định đối tác truyền thống ở Malaysia?  
Hai phà Công ty dự kiến thanh lý có chi phí đầu tư bao nhiêu và dự kiến giá thanh lý là bao nhiêu? Thời gian thanh toán như thế nào?
3. Hiện nay trên một số tuyến có sự cạnh tranh của các đội tàu lớn như Phú Quốc Express, Mai Linh... Vậy tỉ lệ lấp đầy bình quân trên các tuyến là bao nhiêu, Công ty có bị ảnh hưởng gì không? Tỷ lệ doanh thu chính của Công ty đến từ đâu?
4. Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế đạt 72 tỷ; tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế Quý I đạt hơn 33 tỷ đã hoàn thành gần 50% mục tiêu kế hoạch đặt ra. Vậy Công ty có dự tính điều chỉnh tăng chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế không khi Quý II là mùa cao điểm về du lịch.
5. Công ty đang có lượng tiền mặt lớn gửi tiết kiệm tại các ngân hàng, do đó đề nghị Công ty chia cổ tức năm 2023 cho cổ đông là 10%.

Công ty có kế hoạch chào bán cổ phiếu để huy động vốn cho hoạt động kinh doanh trong thời gian sắp tới hay không?

Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tọa cuộc họp cùng Đoàn Chủ tọa đã giải đáp các câu hỏi của đại biểu như sau:

1. Do nhà cung cấp máy chính của hợp đồng hoán cải các tàu Superdong IX, X, XI, XII giao trễ hơn so với kế hoạch nên đã làm ảnh hưởng đến tiến độ của việc triển khai tuyến tàu cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Vũng Tàu. Khi tuyến đưa vào khai thác Công ty sẽ thông báo trên các phương tiện đại chúng như website, fanpage... của Công ty.
2. Các giao dịch với đối tác truyền thống bên Malaysia luôn đảm bảo tính hợp pháp cũng như tuân thủ nghiêm các yêu cầu, điều kiện về giao dịch với các bên liên quan của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty; đồng thời, đều được kiểm toán giao dịch với bên có liên quan theo quy định.

Chi phí đầu tư đóng 02 phà là 60,4 tỷ; Giá thanh lý là 65,9 tỷ; Thời gian thanh toán là trong năm 2023.

3. Doanh thu của Công ty từ (1) khai thác hoạt động kinh doanh - chiếm khoảng trên 90%, trong đó lợi nhuận chính đến từ thị trường truyền thống Kiên Giang (tuyến Rạch Giá - Phú Quốc chiếm tỷ trọng cao nhất). (2) từ doanh thu tài chính (chiếm khoảng 10%).

Sự cạnh tranh luôn diễn ra trong suốt quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang cho đến nay. Công ty luôn tập trung vào nhu cầu của hành khách để đưa ra các chiến lược cạnh tranh phù hợp giúp Công ty giữ vững vị

ĐƠN  
CỔ PHẦN  
KIÊN GIANG  
QUỐC

thể dẫn đầu trước các công ty cùng ngành. Tỷ lệ lấp đầy được duy trì trên 50% tùy thuộc vào thời điểm và tuyển trình.

- Do tình hình dịch Covid đang có nguy cơ diễn biến phức tạp trong thời gian sắp tới. Các cơ quan ban ngành liên quan đã có văn bản yêu cầu Công ty sẵn sàng ứng phó với tình hình dịch bệnh. Tình hình dịch bệnh bùng phát trở lại này có thể gây ảnh hưởng lớn đến kế hoạch kinh doanh cũng như lợi nhuận của Công ty trong năm 2023 nên Công ty đang thận trọng quan sát diễn biến thực tế và chưa có kế hoạch điều chỉnh mục tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2023.
- Tiền mặt sẵn có của Công ty có khả năng chi trả cổ tức với tỷ lệ 10% cho năm 2023. Tuy nhiên việc này sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch triển khai các dự án mới của Công ty trong thời gian sắp tới như: đẩy mạnh khai thác phá cao tốc, đóng tàu, khai thác các tuyến viễn dương, các thị trường mới...cũng như dự phòng cho nguy cơ bùng dịch trở lại.

#### PHẦN IV. ĐẠI BIỂU BIỂU QUYẾT

Đại hội biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

##### **Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng quản trị**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 34	- Số cổ phần: 45.383.451	- Tỷ lệ: 99,7808% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 02	- Số cổ phần: 115	- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua.

##### **Nội dung 2: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 34	- Số cổ phần: 45.383.451	- Tỷ lệ: 99,7808% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 02	- Số cổ phần: 115	- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua.

##### **Nội dung 3: Báo cáo của Ủy ban kiểm toán**

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 34	- Số cổ phần: 45.383.451	- Tỷ lệ: 99,7808% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

010  
CÔNG TY  
HÀ  
00  
Đ  
GI

Số phiếu không hợp lệ: 02 - Số cổ phần: 115

- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua.

#### **Nội dung 4: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022**

##### **➤ Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần: 45.379.451

- Tỷ lệ: 99,7720% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0

- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 01 - Số cổ phần: 4.000

- Tỷ lệ: 0,0088% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 02 - Số cổ phần: 115

- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua.

#### **Nội dung 5: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023**

##### **5.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022**

Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	633.317	633.317	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	361.150	409.850	113,48%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	18.518	42.977	232,08%

##### **5.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023**

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	TH Năm 2022	KH Năm 2023
1	Vốn điều lệ (đồng)	633.317.350.000	633.317.350.000
2	Doanh thu thuần (đồng)	409.849.711.359	477.619.495.231
3	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	42.977.070.896	72.171.347.994
4	Cổ tức (*)	5%	5%

(\*) Mức cổ tức được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2022 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2023.

##### **➤ Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần: 45.379.451

- Tỷ lệ: 99,7720% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0

- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 01 - Số cổ phần: 4.000

- Tỷ lệ: 0,0088% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 02 - Số cổ phần: 115

- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua.

### **Nội dung 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

#### **6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:**

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2022
<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2022	1		42.977.070.896
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		147.392.541.211
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2022	3	= (1)+(2)	190.369.612.107
<b>Trích lập các quỹ</b>	4	-	-
<b>Phân phối lợi nhuận năm 2022</b>			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 5% (*)	5	= VĐL*5%	31.665.867.500
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	6	=(3)-(5)	158.703.744.607

(\*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

#### **6.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Công ty dự kiến sẽ tiếp tục chia cổ tức năm 2023 với tỷ lệ bằng 5% vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2023 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

#### **➤ Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 32 - Số cổ phần: 45.363.251 - Tỷ lệ: 99,7364% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 01 - Số cổ phần: 4.000 - Tỷ lệ: 0,0088% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 03 - Số cổ phần: 16.315 - Tỷ lệ: 0,0359% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua.

**Nội dung 7: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2022 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023**

**7.1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện năm 2022**

(ĐVT: đồng/năm)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng Thù lao
<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	221.760.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT	158.400.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	95.040.000
4	Ông Tăng Siêu Tâm	Thành viên HĐQT	95.040.000
5	Bà La Xuân Đào	Thành viên HĐQT kiêm Thành viên UBKT	95.040.000
6	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT	95.040.000
7	Ông Phan Hồng Phúc	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT	253.440.000
<b>Tổng</b>			<b>1.013.760.000</b>
<b>Ủy ban kiểm toán</b>			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	NT
2	Bà La Xuân Đào	Thành viên UBKT	NT
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.013.760.000</b>



**7.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023**

ĐHĐCĐ thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2023 sẽ ở mức tối đa không quá 1,5 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 33      - Số cổ phần: 45.379.451      - Tỷ lệ: 99,7720% CPBQ dự họp
- Số phiếu không tán thành: 0      - Số cổ phần: 0      - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
- Số phiếu không ý kiến: 01      - Số cổ phần: 4.000      - Tỷ lệ: 0,0088% CPBQ dự họp
- Số phiếu không hợp lệ: 02      - Số cổ phần: 115      - Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua.

**Nội dung 8: Thông qua việc Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023**



Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 34	- Số cổ phần: 45.383.451	- Tỷ lệ: 99,7808% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 02	- Số cổ phần: 115	- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua.

**Nội dung 9: Thông qua bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, mở rộng mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, nhằm mở rộng mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh khai thác tuyến viễn dương, tham gia thị trường mới bao gồm cả trong nước và nước ngoài; xây dựng nhà máy sửa chữa và đóng mới tàu, cụ thể như sau:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
50112	Vận tải hành khách viễn dương
50122	Vận tải hàng hóa viễn dương

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh, mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh vào Bản Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 34	- Số cổ phần: 45.383.451	- Tỷ lệ: 99,7808% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 02	- Số cổ phần: 115	- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua.

**Nội dung 10: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực tế tại doanh nghiệp, cụ thể như sau:

ST T	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 1,2 Điều 4	Khoản 1,2 Điều 4

36106  
 CÔNG TY  
 PHÂN  
 AO T  
 RDO  
 I GIAI  
 C.T.

ST T	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung				
	Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:	Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:				
	<table border="1"> <thead> <tr> <th data-bbox="225 315 400 461">Mã ngành, nghề kinh doanh</th> <th data-bbox="400 315 815 461">Tên ngành, nghề kinh doanh</th> </tr> </thead> </table>	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh	<table border="1"> <thead> <tr> <th data-bbox="847 315 1023 461">Mã ngành, nghề kinh doanh</th> <th data-bbox="1023 315 1458 461">Tên ngành, nghề kinh doanh</th> </tr> </thead> </table>	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh					
Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh					
	<table border="1"> <tr> <td data-bbox="225 461 400 539">50111 (Chính)</td> <td data-bbox="400 461 815 539">Vận tải hành khách ven biển</td> </tr> </table>	50111 (Chính)	Vận tải hành khách ven biển	<table border="1"> <tr> <td data-bbox="847 461 1023 539">50111 (Chính)</td> <td data-bbox="1023 461 1458 539">Vận tải hành khách ven biển</td> </tr> </table>	50111 (Chính)	Vận tải hành khách ven biển
50111 (Chính)	Vận tải hành khách ven biển					
50111 (Chính)	Vận tải hành khách ven biển					
	<table border="1"> <tr> <td data-bbox="225 539 400 595">3312</td> <td data-bbox="400 539 815 595">Sửa chữa máy móc, thiết bị</td> </tr> </table>	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị	<table border="1"> <tr> <td data-bbox="847 539 1023 595">3312</td> <td data-bbox="1023 539 1458 595">Sửa chữa máy móc, thiết bị</td> </tr> </table>	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị					
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị					
	<table border="1"> <tr> <td data-bbox="225 595 400 752">3315</td> <td data-bbox="400 595 815 752">Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)</td> </tr> </table>	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	<table border="1"> <tr> <td data-bbox="847 595 1023 752">3315</td> <td data-bbox="1023 595 1458 752">Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)</td> </tr> </table>	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)					
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)					
	<p>5229</p> <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Kinh doanh khai thác cảng biển.</p> <p>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).</p>	<p>5229</p> <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Kinh doanh khai thác cảng biển.</p> <p>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).</p>				
	<p>4659</p> <p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.</p> <p>Chi tiết: Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư</p>	<p>4659</p> <p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.</p> <p>Chi tiết: Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư</p>				



ST T	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung
	nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.	nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
	5224 Bốc xếp hàn hóa	5224 Bốc xếp hàng hóa
	5210 Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210 Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
	9329 Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329 Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
	3011 Đóng tàu và cầu kiện nổi Chi tiết: Đóng tàu và cầu kiện nổi. Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển.	3011 Đóng tàu và cầu kiện nổi Chi tiết: Đóng tàu và cầu kiện nổi. Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển.
	5222 Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Kinh doanh khai thác cảng thủy nội địa. (trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).	5222 Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Kinh doanh khai thác cảng thủy nội địa. (trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).
	50121 Vận tải hàng hóa ven biển	50121 Vận tải hàng hóa ven biển

ST T	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung
	5021 Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021 Vận tải hành khách đường thủy nội địa
	5022 Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022 Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
	4932 Vận tải hành khách đường bộ khác	4932 Vận tải hành khách đường bộ khác
	4933 Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933 Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
	55101 Khách sạn	55101 Khách sạn
	5610 Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610 Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
	5630 Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630 Dịch vụ phục vụ đồ uống
	79120 Điều hành tua du lịch Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.	79120 Điều hành tua du lịch Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.
	79200 Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.	79200 Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.
		50112 Vận tải hành khách viễn dương
		50122 Vận tải hàng hóa viễn dương
	2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:  Công ty được thành lập với mục tiêu đầu tư phát triển ngành vận tải đường thủy và các dịch vụ có liên quan nhằm thu lợi nhuận tối đa để không ngừng phát triển Công ty, tạo việc làm ổn định cho người lao động, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông; góp phần tăng thu ngân sách, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa bàn kinh doanh và cả nước	2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:  Công ty được thành lập với mục tiêu đầu tư phát triển ngành vận tải đường thủy, khai thác tuyến viễn dương cả trong nước, nước ngoài và các dịch vụ có liên quan; xây dựng nhà máy sửa chữa và đóng mới tàu nhằm thu lợi nhuận tối đa để không ngừng phát triển Công ty, tạo việc làm ổn định cho người lao động, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông; góp phần tăng thu ngân sách, tạo điều kiện thúc đẩy

ST T	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung
		phát triển kinh tế tại địa bàn kinh doanh.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các thủ tục cần thiết để ban hành Điều lệ Công ty.

Các nội dung Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 34	- Số cổ phần: 45.383.451	- Tỷ lệ: 99,7808% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 02	- Số cổ phần: 115	- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 10 đã được thông qua.

**Nội dung 11: Thông qua việc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027:**

- Số lượng thành viên, cơ cấu HĐQT: gồm 07 thành viên, trong đó có tối thiểu 02 thành viên HĐQT độc lập.
- Nhiệm kỳ: 2023 – 2027.
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế.
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 34	- Số cổ phần: 45.383.451	- Tỷ lệ: 99,7808% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 02	- Số cổ phần: 115	- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 11 đã được thông qua.

**Nội dung 12: Thông qua Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027:**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027 như sau:

STT	Họ và tên ứng cử viên
1	Ông Bùi Tiến Đức
2	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng
3	Bà Nguyễn Bích Nghĩa



4	Bà Hà Nguyệt Nhi
5	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung
6	Ông Phan Hồng Phúc
7	Ông Puan Kwong Siing

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 34	- Số cổ phần: 45.383.451	- Tỷ lệ: 99,7808% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 02	- Số cổ phần: 115	- Tỷ lệ: 0,0003% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 12 đã được thông qua.

**PHẦN V: BẦU CỬ**

Thời điểm biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027, tổng số cổ đông tham dự đại hội gồm **42** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **45.483.166** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **71,8173%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

**KẾT QUẢ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		
Ông Bùi Tiến Đức	TV HĐQT	93,2388%
Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	TV HĐQT	93,9277%
Bà Nguyễn Bích Nghĩa	TV HĐQT	134,3076%
Bà Hà Nguyệt Nhi	TV HĐQT	93,7170%
Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	TV HĐQT	93,4163%
Ông Phan Hồng Phúc	TV HĐQT	93,4163%
Ông Puan Kwong Siing	TV HĐQT	94,8702%

**KẾT QUẢ THÀNH VIÊN TRÚNG CỬ: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2027**

- Ông Bùi Tiến Đức**
- Bà Nguyễn Thị Kim Hồng**

9108  
 3 TY  
 PHÂN  
 CAO T  
 ERD  
 EN GI  
 QUỐC

3. Bà Nguyễn Bích Nghĩa
4. Bà Hà Nguyệt Nhi
5. Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung
6. Ông Phan Hồng Phúc
7. Ông Puan Kwong Siing

### PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Bà Lương Nguyễn Mỹ Chi, đọc Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu dự họp tán thành.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu dự họp tán thành.

Biên bản này được lưu tại Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Đại hội kết thúc 13 giờ 10 cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Lương Nguyễn Mỹ Chi**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA**  
**Chủ tọa**  
**Hà Nguyệt Nhi**



**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG - KIÊN GIANG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 27/04/2023.

**QUYẾT NGHỊ**

Ngày 27/04/2023, tại Khách sạn Windsor Plaza - 18 An Dương Vương, Quận 5, Tp. HCM, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang được tổ chức với sự tham gia của 42 đại biểu nắm giữ 45.483.166 cổ phần chiếm 71,8173% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các nội dung của Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

**Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.383.451 chiếm tỷ lệ 99,7808% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.383.451 chiếm tỷ lệ 99,7808% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ủy ban kiểm toán**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.383.451 chiếm tỷ lệ 99,7808% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.379.451 chiếm tỷ lệ 99,7720% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 5: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023**

**5.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022**



Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	633.317	633.317	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	361.150	409.850	113,48%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	18.518	42.977	232,08%

### 5.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	TH Năm 2022	KH Năm 2023
1	Vốn điều lệ (đồng)	633.317.350.000	633.317.350.000
2	Doanh thu thuần (đồng)	409.849.711.359	477.619.495.231
3	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	42.977.070.896	72.171.347.994
4	Cổ tức	5%	5%

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.379.451 chiếm tỷ lệ 99,7720% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

### Điều 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

#### 6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	KH Năm 2023
<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2022	1		42.977.070.896
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		147.392.541.211
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2022	3	= (1)+(2)	190.369.612.107
<b>Trích lập các quỹ</b>	4		-
<b>Phân phối lợi nhuận năm 2022</b>			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 5% (*)	5	= VDL*5%	31.665.867.500
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	6	=(3)-(5)	158.703.744.607

(\*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

## 6.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Công ty dự kiến sẽ tiếp tục chia cổ tức năm 2023 với tỷ lệ bằng 5% vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2023 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.363.251 chiếm tỷ lệ 99,7364% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

### **Điều 7: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2022 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023**

#### 7.1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện năm 2022

(ĐVT: đồng/năm)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng Thù lao
<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	221.760.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT	158.400.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	95.040.000
4	Ông Tăng Siêu Tâm	Thành viên HĐQT	95.040.000
5	Bà La Xuân Đào	Thành viên HĐQT kiêm Thành viên UBKT	95.040.000
6	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT	95.040.000
7	Ông Phan Hồng Phúc	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT	253.440.000
<b>Tổng</b>			<b>1.013.760.000</b>
<b>Ủy ban kiểm toán</b>			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	NT
2	Bà La Xuân Đào	Thành viên UBKT	NT
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.013.760.000</b>

#### 7.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

ĐHĐCĐ thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2023 sẽ ở mức tối đa không quá 1,5 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.379.451 chiếm tỷ lệ 99,7720% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 8: Thông qua việc Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023**

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.383.451 chiếm tỷ lệ 99,7808% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 9: Thông qua bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, mở rộng mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, nhằm mở rộng mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh khai thác tuyến viễn dương, tham gia thị trường mới bao gồm cả trong nước và nước ngoài; xây dựng nhà máy sửa chữa và đóng mới tàu, cụ thể như sau:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
50112	Vận tải hành khách viễn dương
50122	Vận tải hàng hóa viễn dương

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh, mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh vào Bản Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.383.451 chiếm tỷ lệ 99,7808% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 10: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực tế tại doanh nghiệp, cụ thể như sau:

ST T	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung																
1	<b>khoản 1, 2 Điều 4</b> Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:	<b>khoản 1, 2 Điều 4</b> Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:																
	<table border="1"><thead><tr><th>Mã ngành, nghề kinh doanh</th><th>Tên ngành, nghề kinh doanh</th></tr></thead><tbody><tr><td>50111 (Chính)</td><td>Vận tải hành khách ven biển</td></tr><tr><td>3312</td><td>Sửa chữa máy móc, thiết bị</td></tr><tr><td>3315</td><td>Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô,</td></tr></tbody></table>	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh	50111 (Chính)	Vận tải hành khách ven biển	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô,	<table border="1"><thead><tr><th>Mã ngành, nghề kinh doanh</th><th>Tên ngành, nghề kinh doanh</th></tr></thead><tbody><tr><td>50111 (Chính)</td><td>Vận tải hành khách ven biển</td></tr><tr><td>3312</td><td>Sửa chữa máy móc, thiết bị</td></tr><tr><td>3315</td><td>Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô,</td></tr></tbody></table>	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh	50111 (Chính)	Vận tải hành khách ven biển	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô,
Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh																	
50111 (Chính)	Vận tải hành khách ven biển																	
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị																	
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô,																	
Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh																	
50111 (Chính)	Vận tải hành khách ven biển																	
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị																	
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô,																	

ST T	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung
5229	<p>mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)</p> <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Kinh doanh khai thác cảng biển.</p> <p>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).</p>	<p>mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)</p> <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Kinh doanh khai thác cảng biển.</p> <p>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).</p>
4659	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.</p> <p>Chi tiết: Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.</p>	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.</p> <p>Chi tiết: Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.</p>
5224	Bốc xếp hàng hóa	5224 Bốc xếp hàng hóa
5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210 Kho bãi và lưu giữ hàng hóa



ST T	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung
9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329 Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
3011	Đóng tàu và cầu kiện nổi Chi tiết: Đóng tàu và cầu kiện nổi. Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển.	3011 Đóng tàu và cầu kiện nổi Chi tiết: Đóng tàu và cầu kiện nổi. Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển.
5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Kinh doanh khai thác cảng thủy nội địa. (trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).	5222 Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Kinh doanh khai thác cảng thủy nội địa. (trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).
50121	Vận tải hàng hóa ven biển	50121 Vận tải hàng hóa ven biển
5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021 Vận tải hành khách đường thủy nội địa
5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022 Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
4932	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932 Vận tải hành khách đường bộ khác
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933 Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
55101	Khách sạn	55101 Khách sạn
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn	5610 Nhà hàng và các dịch vụ ăn



ST T	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành		Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	
		uống phục vụ lưu động		uống phục vụ lưu động
	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống
	79120	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.	79120	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.
	79200	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.	79200	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.
			50112	Vận tải hành khách viễn dương
			50122	Vận tải hàng hóa viễn dương
	<p>2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:</p> <p>Công ty được thành lập với mục tiêu đầu tư phát triển ngành vận tải đường thủy và các dịch vụ có liên quan nhằm thu lợi nhuận tối đa để không ngừng phát triển Công ty, tạo việc làm ổn định cho người lao động, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông; góp phần tăng thu ngân sách, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa bàn kinh doanh và cả nước</p>		<p>2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:</p> <p>Công ty được thành lập với mục tiêu đầu tư phát triển ngành vận tải đường thủy và các dịch vụ có liên quan, khai thác tuyến viễn dương, tham gia thị trường mới bao gồm cả trong nước và nước ngoài; xây dựng nhà máy sửa chữa và đóng mới tàu nhằm thu lợi nhuận tối đa để không ngừng phát triển Công ty, tạo việc làm ổn định cho người lao động, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông; góp phần tăng thu ngân sách, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa bàn kinh doanh và cả nước</p>	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các thủ tục cần thiết để ban hành Điều lệ Công ty.

Các nội dung Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.383.451 chiếm tỷ lệ 99,7808% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 11: Thông qua việc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027:**

- Số lượng thành viên, cơ cấu HĐQT: gồm 07 thành viên, trong đó có tối thiểu 02 thành viên HĐQT độc lập.
- Nhiệm kỳ: 2023 – 2027.
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế.
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.383.451 chiếm tỷ lệ 99,7808% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 12: Thông qua Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027:**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027 như sau:

STT	Họ và tên ứng cử viên
1.	Ông Bùi Tiến Đức
2.	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng
3.	Bà Nguyễn Bích Nghĩa
4.	Bà Hà Nguyệt Nhi
5.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung
6.	Ông Phan Hồng Phúc
7.	Ông Puan Kwong Siing

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 45.383.451 chiếm tỷ lệ 99,7808% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 13: Kết quả bầu cử thành viên hội đồng quản trị**

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		
Ông Bùi Tiến Đức	TV HĐQT	93,2388%
Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	TV HĐQT	93,9277%
Bà Nguyễn Bích Nghĩa	TV HĐQT	134,3076%
Bà Hà Nguyệt Nhi	TV HĐQT	93,7170%
Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	TV HĐQT	93,4163%
Ông Phan Hồng Phúc	TV HĐQT	93,4163%
Ông Puan Kwong Siing	TV HĐQT	94,8702%

**KẾT QUẢ THÀNH VIÊN TRÚNG CỬ: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ  
2023 – 2027**

1. Ông Bùi Tiến Đức
2. Ông Nguyễn Thị Kim Hồng
3. Bà Nguyễn Bích Nghĩa
4. Bà Hà Nguyệt Nhi
5. Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung
6. Ông Phan Hồng Phúc
7. Ông Puan Kwong Siing

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Cổ đông;
- Lưu: Công ty.





Số: 04/2023/NQ-HĐQT

Kiên Giang, ngày 27 tháng 4 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v Thông qua đề cử ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2027)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 03/2023/NQ-HĐQT ngày 05/04/2023;
- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2022 ngày 27/04/2023.

## QUYẾT NGHỊ

### Điều 1:

Tính đến thời điểm hiện nay (08h20 sáng ngày 27/04/2023), Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022 đã nhận được 05 đơn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027, cụ thể như sau:

- Họ và tên: Bùi Tiến Đức
  - Giới tính: Nam
  - Ngày sinh: 25/08/1988
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Địa chỉ thường trú: 10.04 C/c Park View số 152 Điện Biên Phủ, F.25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM.
  - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Doanh nghiệp.
- Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Hồng
  - Giới tính: Nữ
  - Ngày sinh: 13/08/1979
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Địa chỉ thường trú: 23A, đường số 5, KP6, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, TP. HCM.
  - Trình độ chuyên môn: Có kinh nghiệm nhiều năm về quản lý và điều hành doanh nghiệp.
- Họ và tên: Hà Nguyệt Nhi
  - Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 12/09/1981
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 343/29 Vĩnh Viễn, P5, Q10, TP. HCM
- Trình độ chuyên môn: Có kinh nghiệm nhiều năm về quản lý và điều hành doanh nghiệp.

4. Họ và tên: Nguyễn Thị Ngọc Nhung

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 07/04/1986
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 20, khu 3, Trung Vương, Uông Bí, Quảng Ninh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật học

5. Họ và tên: Phan Hồng Phúc

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 12/01/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 39/29Bis Phú Thọ Phường 01, Quận 11, TP. HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế chuyên ngành Kế toán

Căn cứ khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty quy định:

*“3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.”*

Do vậy, Hội đồng quản trị đương nhiệm họp thông qua đề cử 02 ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027 để bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

1. Họ và tên: Nguyễn Bích Nghĩa

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 16/4/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Chung cư Midtown, P. Tân Phú, Quận 7, TP. HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Tài chính.



2. Họ và tên: Puan Kwong Siing

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 14/06/1965

- Quốc tịch: Malaysia

- Địa chỉ thường trú: 20 First Floor Tan Sri Road 96000 Sibul Sarawak, Malaysia

- Trình độ chuyên môn: Có kinh nghiệm nhiều năm về quản lý và điều hành doanh nghiệp.

*(Sơ yếu lý lịch ứng viên đính kèm.)*

**Điều 2:** Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị cùng các cá nhân có liên quan thực hiện các thủ tục cần thiết để tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027 đúng quy định của Điều lệ và các quy định của Pháp luật.

**Điều 3:** Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung của Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BTGD;
- UBCK, Sở GD&ĐT;
- Quý cổ đông;
- Lưu VP.



**CHỦ TỊCH HĐQT**

**HÀ NGUYỆT NHI**





## CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG - KIÊN GIANG

Địa chỉ: Số 187 Đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang.

Điện thoại: 0297.3980111 Fax: 0297.3846180

Website: [www.superdong.com.vn](http://www.superdong.com.vn)

### **QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG**

#### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

#### **1. MỤC ĐÍCH**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp;
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

#### **2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI**

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật;
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

#### **3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT**

- Công ty : Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- HĐQT : Hội đồng quản trị;
- BTC : Ban tổ chức;
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền);

- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **4. NỘI DUNG QUY CHẾ**

##### **4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết;
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên;
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các đại biểu dự họp.

##### **4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội**

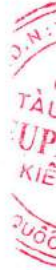
Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 28/03/2023 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

##### **4.3 Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội;
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

##### **4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau**

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội;
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội;
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi Đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng;
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại;
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội;
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;
- Trường hợp có Đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy



định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trực xuất Đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

#### **4.5 Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa**

- Đoàn Chủ tọa gồm 01 Chủ tọa và các Thành viên;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp:
  - Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
  - Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
  - Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
- Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trực xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
  - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
  - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
  - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **4.6 Thư ký Đại hội**

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp;
- Nhiệm vụ của Thư ký đại hội:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
  - Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu/Phiếu đặt câu hỏi của Cổ đông/Đại biểu;
  - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
  - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

#### **4.7 Ban Kiểm phiếu**

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử;
  - Kiểm và ghi nhận Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử; lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết;
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho Thư ký;
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

#### **4.8 Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/Đại biểu:**

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm trong Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Đại biểu phục vụ cuộc họp. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 01 Trưởng ban và các thành viên;
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/Đại biểu:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp;
- Trường Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành;
- Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban kiểm phiếu.

#### **4.9 Phát biểu tại Đại hội**

##### **4.9.1. Nguyên tắc**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa.

##### **4.9.2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông**

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau qua các phương thức phù hợp.

#### **4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

##### **4.10.1 Nguyên tắc**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai;
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số Đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Đại biểu đó;
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua;
- Hình thức biểu quyết như sau:
  - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027; Nhân sự Đoàn Chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);



- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo của Ủy ban kiểm toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023; Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

#### **4.10.2 Cách thức biểu quyết**

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1;
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã Đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng Đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ;
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.

#### **4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết**

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.

Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

#### **➤ Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Là phiếu có nội dung không đúng theo các quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ;
- Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;

- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của Đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

#### **4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết**

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 28/03/2023) tổng số cổ phần của Công ty là: 63.331.735 cổ phần tương đương với 63.331.735 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số Đại biểu sở hữu và/hoặc đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Lưu ý:
  - Cổ đông/Đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số Cổ đông/Đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020);
  - Cổ đông/Đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số Cổ đông/Đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

#### **4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử**

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu;
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử;
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử tại ĐHCĐ.

#### **4.11 Bầu cử Hội đồng quản trị**

Việc bầu cử thành viên HĐQT phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027 và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.



#### **4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ**

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

#### **5. Thực hiện**

- Tất cả các Đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan;
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

***Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.***

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, Thư ký.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hà Nguyệt Nhi**



## CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG - KIÊN GIANG

Địa chỉ: Số 187 Đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 5, Phường Dương Đông,  
Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 0297.3980111 Fax: 0297.3846180

Website: [www.superdong.com.vn](http://www.superdong.com.vn)

### QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2027 CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang như sau:

#### I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- HĐQT : Hội đồng quản trị;
- BTC : Ban tổ chức;
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền).

#### II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

#### III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT: 07 người.
- Nhiệm kỳ: 2023 – 2027.
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế.

#### 1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

**2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:** *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

**IV. Nguyên tắc bầu cử:**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của Đại biểu dự họp;
- Mỗi lần bầu cử, một Đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu;
- Ban Kiểm phiếu do Đoàn Chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

**V. Phương thức bầu cử (theo phương thức bầu dồn phiếu):**

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu;
- Phương thức bầu cử: *(Theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*
  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi Đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số thành viên cần

bầu của HĐQT;

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;
- Mỗi Đại biểu dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu;
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, Đại biểu liên hệ với Ban Kiểm phiếu để được cấp lại Phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Cách ghi Phiếu bầu cử:
  - ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
  - ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng;
  - ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, Đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

**Lưu ý:**

Trong trường hợp Đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu;
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu;
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
  - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu;
  - Số ứng viên mà Đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
  - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho một hoặc các ứng cử viên của các Đại biểu lớn hơn hoặc không bằng tổng số phiếu được phép bầu;
  - Không có chữ ký và/hoặc không ghi rõ, đầy đủ họ tên của Đại biểu tham dự..
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban Kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần);
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có);

## Quy chế Đề cử, Ứng cử, Bầu cử HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2027

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của Công ty;
- Nguyên tắc trúng cử, lựa chọn các ứng cử viên:
  - Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu;
  - Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau;
  - Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

### VI. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Biên bản họp nhóm đề cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị (nếu có).

Các hồ sơ mẫu như Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT, Sơ yếu lý lịch được đăng tải trên website Công ty từ ngày 06/04/2023.

Người đề cử, ứng cử viên vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.**

Nơi nhận:

- ĐHQĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, Thư ký.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
  
HÀNG NGUYỆT NHI

Kiên Giang, ngày 05 tháng 04 năm 2023

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang**

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2022, định hướng cho năm 2023 và tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2018 - 2022 như sau:

### PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022, ĐỊNH HƯỚNG CHO NĂM 2023

#### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022

##### 1. Tình hình kinh tế năm 2022

Năm 2022, ngành du lịch Việt Nam đã bước đầu phục hồi sau chuỗi tác động tiêu cực suốt 2 năm của dịch bệnh Covid – 19. Theo thống kê từ Tổng cục Du lịch, trước khi chịu ảnh hưởng của dịch Covid – 19, lượng khách du lịch nội địa đã tăng trưởng ổn định qua từng năm và đạt đỉnh vào năm 2019 với tổng số lượt khách đạt 85 triệu người. Sau khi gỡ bỏ mọi hạn chế đi lại trong năm 2022, lượng khách du lịch nội địa cả năm đã đạt 101,3 triệu lượt, tăng đến 168,3% so với mục tiêu 60 triệu và vượt xa con số của năm 2019. Đặc biệt, trong ba tháng mùa hè, lượng khách đã đạt hơn 35 triệu người. Kết quả, doanh thu đạt 495.000 tỷ đồng, vượt 23% so với kế hoạch. Điều này có tác động tích cực đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này, bao gồm cả hoạt động của Công ty. Doanh thu và lợi nhuận đã tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước, một phần nhờ vào sự hồi phục của toàn ngành du lịch thông qua việc đẩy mạnh quảng bá các địa điểm du lịch địa phương, kích thích nhu cầu du lịch nội địa của người dân và các chương trình khuyến mãi hấp dẫn từ doanh nghiệp trong ngành. Những nỗ lực này đã mang lại hiệu quả tích cực cho toàn ngành và giúp cho Công ty vượt qua những khó khăn trong giai đoạn đại dịch.

Tuy nhiên, đối với năm 2023, các chuyên gia dự báo thị trường du lịch nội địa sẽ đối mặt với nhiều thách thức hơn do các nhu cầu về việc kết nối gia đình và nghỉ dưỡng sau thời gian giãn cách xã hội đã được đáp ứng trong năm 2022, dẫn đến khó khăn trong việc đạt được tăng trưởng nhanh chóng. Ngoài ra, tình hình kinh tế trong nước ở giai đoạn cuối năm 2022 sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch chi tiêu của người dân đối với hoạt động du lịch trong nửa đầu năm 2023 và có thể cả năm 2023, tạo ra thách thức cho các doanh nghiệp trong ngành du lịch. Năm 2023, ngành du lịch Việt Nam đặt mục tiêu đón 110 triệu lượt khách, trong đó khoảng 102 triệu khách nội địa và 8 triệu lượt khách quốc tế, tổng thu từ du lịch đạt 650.000 tỷ đồng. Dự kiến, nhu cầu về du lịch sẽ được phục hồi từ từ và tiếp tục quay lại đà tăng trưởng như trước đại dịch Covid – 19. Đây cũng chính là cơ sở để Công ty đặt mục tiêu cũng như kỳ vọng về tăng trưởng, mở rộng hoạt động cho năm 2023 cùng các năm tiếp theo.

##### 2. Tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2022



Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	TH 2022/ TH 2021	TH 2022/KH 2022
Vốn điều lệ	633.317	633.317	633.317	100,00%	100,00%
Doanh thu thuần	167.159	361.150	409.850	245,19%	113,48%
Lợi nhuận sau thuế	(38.539)	18.518	42.977	-	232,08%
Cổ tức (%) (*)	-	5%	5%	-	100%

(\*) Mức cổ tức này sẽ được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2022.

Trong năm 2022, Công ty ghi nhận kết quả kinh doanh tốt hơn rất nhiều so với năm 2021 và đạt được mức tăng trưởng vượt xa so với kế hoạch đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt mức 42.977 triệu đồng và đạt 232,08% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã đặt ra. Những nguyên nhân chủ yếu của thành công này đến từ việc phục hồi của ngành du lịch trong cả nước và trên toàn thế giới sau khi kiểm soát được đại dịch Covid – 19. Ngoài ra, Công ty đã tránh được các biến động về lãi suất bằng cách sử dụng đa phần nguồn vốn tự có, không vay nợ, tự chủ tài, không thuê ngoài, từ đó giúp cho Công ty có được một nền tảng tài chính vững chắc và ổn định. Mặc dù vẫn còn nhiều thách thức và khó khăn, nhưng kết quả này sẽ tạo động lực cho Công ty tiếp tục duy trì và phát triển trong tương lai. Kết quả này có được từ quyết tâm của toàn thể Ban Lãnh đạo và các cán bộ, công nhân viên của Công ty.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Nhằm triển khai chiến lược kinh doanh trung và dài hạn để gia tăng vị thế của doanh nghiệp đầu ngành cũng như tiếp tục mở rộng kinh doanh ra các thị trường tiềm năng trong và ngoài nước; Công ty đã, đang và sẽ tiến hành theo các dự án đã được phê duyệt như sau:

- Đại dịch Covid – 19 đã gây ảnh hưởng lớn đến tình hình đầu tư, cũng như thực hiện dự án của Công ty: (1) Đối với việc đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc, hiện Công ty đang nghiên cứu kỹ lưỡng sự phục hồi nhu cầu của hành khách nhằm đảm bảo khai thác tối ưu các công năng của phà này. Riêng phà cao tốc cho tuyến Rạch Giá – Phú Quốc, tuy đã hoàn thành nhưng chưa thể đưa vào khai thác do chưa có bến bãi đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật; Công ty đang tìm giải pháp tháo gỡ cho trường hợp này. (2) Bến Trần Đề đã hoàn thành giai đoạn 1 và đưa vào khai thác nhưng vẫn chưa thực sự phát huy được tiềm năng của bến do cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp kiểm dịch gắt gao đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới tần suất khai thác của tuyến Sóc Trăng (Trần Đề) – Côn Đảo. Thời gian qua, Công ty đã phải ngưng việc tiếp tục đầu tư các giai đoạn tiếp theo của bến này. Dự kiến, khi tần suất khai thác đi vào ổn định và nhu cầu gia tăng hơn nữa. Công ty sẽ tiếp tục đầu tư vào các hạng mục còn lại của dự án. (3) Các tuyến mới phục vụ chủ yếu cho nhu cầu du lịch của khách hàng như Phú Quốc – Nam Du, Rạch Giá – Hòn Nghệ đã bị ngưng thời gian qua do dịch; dự kiến, Công ty sẽ tái khởi động lại các tuyến này sau khi có kết quả khảo sát thị trường khả quan hơn. (4) Sau một thời gian hoạt động cầm chừng, tuyến phà Hà Tiên – Phú Quốc đã ngưng hoạt động. Hiện, Công ty đã quyết định thanh lý hai phà của tuyến này cho đối tác là Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD;

- Để nâng cao khả năng cạnh tranh của đội tàu cao tốc Superdong, Công ty đã thông qua kế hoạch hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII. Hiện, việc hoán cải này đang được triển khai theo đúng kế hoạch đề ra;
- Công ty đang bước đầu triển khai các công việc nhằm triển khai kế hoạch mở tuyến mới Tp. HCM – Vũng Tàu trong thời gian tới.

#### 4. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<b>Chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>			
Thanh toán ngắn hạn	Lần	27,25	31,11
Thanh toán nhanh	Lần	24,59	28,87
<b>Hệ số cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	1,30	1,53
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,31	1,55
<b>Năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	6,41	10,96
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,20	0,49
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	(23,06)	10,49
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	(4,61)	5,23
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	(4,54)	5,15
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	(23,76)	11,51

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

(Chi tiết vui lòng tham khảo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 đã công bố thông tin tại Website Công ty ngày 18/01/2023).

### 1. Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT kiêm TGD

5	Bà La Xuân Đào	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán
6	Ông Tăng Siêu Tâm	Thành viên HĐQT không điều hành
7	Ông Phan Hồng Phúc	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

**2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	06/06	100%
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	06/06	100%
3	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	06/06	100%
4	Ông Puan Kwong Siing	06/06	100%
5	Bà La Xuân Đào	06/06	100%
6	Ông Tăng Siêu Tâm	06/06	100%
7	Ông Phan Hồng Phúc	06/06	100%

**3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ-HĐQT	14/01/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lựa chọn công ty thực hiện dịch vụ về kiểm toán nội bộ;</li> <li>Giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình của Công ty và tuân thủ đúng các quy định về kiểm toán nội bộ và các quy định khác có liên quan; đồng thời, báo cáo và/hoặc xin ý kiến HĐQT theo định kỳ hoặc khi cần.</li> </ul>	100%
2	02/2022/NQ-HĐQT	02/03/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;</li> <li>Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian, địa điểm tổ chức và chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.</li> </ul>	100%
3	03/2022/NQ-HĐQT	24/03/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua Báo cáo thường niên năm 2021;</li> <li>Thông qua thời gian, địa điểm, nội dung họp</li> </ul>	100%

108.  
TY  
HÀN  
TỐC  
ON  
ANG  
KIẾN

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản hợp	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua việc ký hợp đồng thuê văn phòng Công ty tại Hà Tiên;</li> <li>• Thông qua việc mua linh kiện và trang thiết bị phục vụ cho việc sửa chữa, bảo dưỡng tàu;</li> <li>• Thông qua việc bổ nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán.</li> </ul>	
4	04A/2022/NQ- HĐQT	12/05/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.</li> </ul>	100%
5	04B/2022/NQ- HĐQT	12/05/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua thù lao của HĐQT và lương của Người điều hành Công ty năm 2022.</li> </ul>	100%
6	05/2022/NQ- HĐQT	25/08/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giao cho Ban Tổng Giám đốc xây dựng đề án phát triển Công ty phù hợp với điều kiện, nhu cầu và tình hình, xu hướng phát triển của Công ty và của ngành bao gồm: khảo sát, nghiên cứu, tìm kiếm... địa bàn hoạt động mới cũng như giải pháp để làm chủ được các công nghệ về tàu.</li> </ul>	100%
			<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giao cho Ban Tổng Giám đốc thành lập và điều hành Ban nghiên cứu và phát triển nhằm hỗ trợ, giúp sức cho Tổng Giám đốc thực hiện nội dung đề cập tại Điều 1.</li> </ul>	85,7%
7	06/2022/NQ- HĐQT	01/09/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua việc hoán cải và nâng cấp công suất của các tàu Superdong IX, X, XI, XII;</li> <li>• Thông qua việc chọn Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD là đối tác thực hiện hoán cải và nâng cấp công suất của các tàu Superdong IX, X, XI, XII;</li> <li>• Thông qua việc mở tuyến mới TP. Hồ Chí Minh - Vũng Tàu;</li> <li>• Thông qua việc chọn Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD là đối tác đóng tàu để chạy tuyến mới TP. Hồ Chí Minh - Vũng Tàu.</li> </ul>	100%
8	07/2022/NQ- HĐQT	09/09/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua nội dung cơ bản của Hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII.</li> </ul>	66,67%



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	BBH	23/12/2022	• Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình kinh doanh Quý 4 năm 2022.	100%

#### 4. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Năm 2022, nhờ vào các quyết định kịp thời và chính xác của Ban Tổng Giám đốc, Công ty đã đạt được kết quả hoạt động kinh doanh tương đương với mức doanh thu trước đại dịch Covid – 19 và hoàn thành vượt kế hoạch đã đề ra. Các chính sách ưu đãi như giảm giá vé khi đặt online và khuyến mãi trong các dịp lễ như 30/4 và 1/5 đã góp phần thu hút khách hàng. Ngoài ra, việc mở lại tuyến Sóc Trăng – Trần Đề cũng đã đóng góp vào tăng trưởng doanh thu cho Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã dốc hết sức để đạt được mục tiêu, nhiệm vụ được giao phó bởi Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực và quyết tâm của Ban Tổng Giám đốc cũng như toàn bộ nhân viên. Trong năm vừa qua, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện hiệu quả các công việc liên quan đến tổ chức nhân sự, quản trị, đầu tư, quản lý tài chính thông qua các giải pháp điều hành, đảm bảo tính phù hợp và kịp thời. Những nỗ lực đó đã tạo điều kiện thuận lợi để toàn bộ nhân viên cống hiến hết mình trong công việc của mình.

#### 5. Báo cáo chi phí lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban Tổng Giám đốc Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao	Tổng lương	Thưởng tết	Tổng thu nhập
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>						
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	221.760.000	277.950.000	33.040.000	532.750.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT	158.400.000	729.340.000	86.800.000	974.540.000
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	95.040.000	850.250.000	140.000.000	1.085.290.000
4	Ông Tăng Siêu Tâm	Thành viên HĐQT	95.040.000	-	-	95.040.000

5	Bà La Xuân Đào	Thành viên HDQT	95.040.000	-	-	95.040.000
6	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HDQT	95.040.000	-	-	95.040.000
7	Ông Phan Hồng Phúc	Thành viên HDQT kiêm Chủ tịch UBKT	253.440.000	-	-	253.440.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.013.760.000</b>	<b>1.857.540.000</b>	<b>259.840.000</b>	<b>3.131.140.000</b>
<b>ỦY BAN KIỂM TOÁN</b>						
1	Ông Phan Hồng Phúc	Thành viên HDQT kiêm Chủ tịch UBKT	NT	-	-	NT
<b>Tổng cộng</b>			<b>253.440.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>253.440.000</b>
<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>						
1	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc	NT	NT	NT	NT
2	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Phó Tổng GD	-	997.690.000	116.368.000	1.114.058.000
3	Bà Bùi Thị Hồng Đào	Kế toán trưởng	-	729.850.000	133.300.000	863.150.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>95.040.000</b>	<b>1.727.540.000</b>	<b>249.668.000</b>	<b>1.977.208.000</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>1.013.760.000</b>	<b>3.585.080.000</b>	<b>509.508.000</b>	<b>5.108.348.000</b>

**6. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023**

Năm 2022 đã phản ánh rõ nét hiệu quả của chiến lược duy trì ổn định hoạt động của Công

ty trong tình hình dịch bệnh kéo dài để kịp thời khôi phục và bắt kịp với các yêu cầu của tình hình mới. Dù vẫn phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức song kết quả kinh doanh của Công ty đã có sự tăng trưởng mạnh mẽ cả về doanh thu lẫn lợi nhuận so với năm 2021, lần lượt là 145,20% và 211,52%.

Tiếp nối đà khôi phục này, năm 2023 và trong thời gian tới Công ty sẽ tập trung triển khai các kế hoạch đã, đang và sẽ tiến hành nhằm tiếp tục củng cố vị thế, sức mạnh của doanh nghiệp hàng đầu trong thị trường khai thác.

- Đối với các phương tiện vận tải: (1) Khảo sát thời điểm thích hợp để đưa phương tiện mới – phà cao tốc vào khai thác. (2) Thực hiện hoán cải, nâng cấp các tàu cao tốc và đưa vào vận hành theo phương án đã đề ra. (3) Nghiên cứu, đóng mới các dòng phương tiện mới phù hợp với các địa bàn khai thác trong hiện tại và tương lai;
- Đối với việc mở rộng địa bàn: khôi phục lại các tuyến Phú Quốc – Nam Du, Rạch Giá – Hòn Nghê. Triển khai kế hoạch mở tuyến mới TP. HCM – Vũng Tàu. Tiếp tục khảo sát các địa bàn khác phù hợp cả trong và ngoài nước.

Đại dịch qua đi để lại nhiều hậu quả nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội, thách thức cho Công ty. Công ty luôn theo sát để nhanh chóng ra các quyết định nhằm ngăn ngừa, ứng phó với các khó khăn, rủi ro, đồng thời kịp thời nắm bắt xu hướng, cơ hội mới. Công ty sẽ tập trung phát huy sức mạnh của các lợi thế vốn có về thương hiệu, về các phương tiện vận chuyển, về nguồn nhân lực, về mạng lưới phân phối, về nền tài chính lành mạnh, về kinh nghiệm quản lý, điều hành, tận dụng ưu thế của các công cụ, phương tiện công nghệ thông tin nhằm vận hành doanh nghiệp thật tốt và hiệu quả; qua đó, chuyển đổi thành công sang chu kỳ phát triển mới của doanh nghiệp. Khi số lượng các phương tiện vận chuyển càng tăng lên thì nhu cầu làm chủ kỹ thuật, công nghệ này sẽ ngày càng bức thiết hơn. Công ty dự kiến sẽ đầu tư phát triển đội ngũ kỹ thuật, vận hành tàu giàu kinh nghiệm, ngày càng chuyên nghiệp hơn để tiến tới có thể tự đóng mới các con tàu vừa hiện đại, tiện nghi lại tối ưu hóa được thời gian, chi phí đầu tư.

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% KH 2023/ TH 2022
Vốn điều lệ (đồng)	633.317.350.000	633.317.350.000	100,00%
Doanh thu thuần (đồng)	409.849.711.359	477.619.495.231	116,54%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	42.977.070.896	72.171.347.994	167,93%
Cổ tức	5%	5%	100,00%

(\*) Mức cổ tức được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2022 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2023.

### III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. *Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:*

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	-	-	05/2022	NQ số 03/2022/NQ-HĐQT ngày 24/03/2022	Số cổ phiếu: 4.780.166 Tỷ lệ: 7,55%	Kí hợp đồng thuê văn phòng Hà Tiên
2	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Người liên quan của TVHĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 09/09/2022	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Ký hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII.
3	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Phó Tổng Giám đốc	-	-	05/2021	NQ số 03/2021/NQ-HĐQT ngày 14/05/2021	Số cổ phiếu: 33.101 Tỷ lệ: 0,052%	Ký hợp đồng thuê xe phục vụ cho hoạt động của Công ty. (*)
4	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HĐQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ-HĐQT ngày 17/12/2019	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Hợp đồng đóng phá cao tốc thay thế tàu cao tốc.
5	Công ty Kaibuok Shipyards (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 06/02/2018	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Hợp đồng đóng phá cao tốc tuyến Rạch Giá -Phước Quốc.

6106  
TY  
AN  
TO  
ON  
ANG  
KIEM



(\*) Hợp đồng thuê xe của bà Nguyễn Thị Kim Hồng để phục vụ hoạt động Công ty đã chấm dứt vào tháng 11/2022.

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ năm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 09/09/2022	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Ký hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII.
2	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HĐQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ-HĐQT ngày 17/12/2019	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc.
3	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 06/02/2018	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá - Phú Quốc.

#### IV. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

##### 1. Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ông Phan Hồng Phúc và Bà La Xuân Đào đều là thành viên độc lập của Hội đồng quản trị và đã tham gia tích cực trong tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Bằng sự hiểu biết sâu

rộng và kinh nghiệm lâu năm của mình, họ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và tiếp tục đóng góp quan trọng cho việc giám sát và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng phát triển. Trong suốt quá trình làm việc, Ông, Bà đã có những đóng góp quan trọng bằng cách đưa ra những ý kiến xác thực, có tính chuyên môn cao và thể hiện tinh thần độc lập của mình.

## **2. Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị**

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đã được triệu tập, thực hiện theo đúng các trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.

Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh Công ty đã được Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp phù hợp với các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Các quyết định, hoạt động, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị đã có sự phối hợp tốt để đưa ra các quyết định, chính sách kịp thời, đúng đắn để cố gắng hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

## **PHẦN II: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2018 – 2022**

Trong nhiệm kỳ 2018 - 2022, Hội đồng quản trị Công ty luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của Nhà nước và Công ty trong việc quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

### **I. NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Đến thời điểm này, nhân sự Hội đồng quản trị gồm 7 thành viên:

1. Bà Hà Nguyệt Nhi - Chủ tịch HĐQT.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung - Phó Chủ tịch HĐQT.
3. Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ - Thành viên HĐQT không điều hành.
4. Ông Puan Kwong Siing - Thành viên HĐQT kiêm TGD.
5. Bà La Xuân Đào - Thành viên HĐQT độc lập kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán.
6. Ông Tăng Siêu Tâm - Thành viên HĐQT không điều hành.
7. Ông Phan Hồng Phúc - Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

### **II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 - 2022**

Trong nhiệm kỳ 2018 – 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên, tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và đột xuất, ban hành các nghị quyết và quyết định trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

Các quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời, dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, quyết định các chiến lược trong hoạt động kinh doanh và công tác quản trị của Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Ban Điều hành trong việc thực thi các quyết định



của HĐQT thông qua các báo cáo thực tế triển khai của Ban Điều hành; từ đó, đưa ra các giải pháp và chỉ đạo kịp thời.

Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính định kỳ hàng năm được thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật.

Là công ty cổ phần đại chúng, niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), Công ty luôn thực hiện đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin, minh bạch và đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, nhà đầu tư.

### III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị trong tất cả các công tác, qua 5 năm 2018 – 2022, Công ty đã ghi nhận sự tăng trưởng và phát triển cùng với nỗ lực vượt qua các khó khăn thách thức to lớn do đại dịch Covid – 19 mang đến, cụ thể như sau:

Năm	Doanh thu thuần (triệu đồng)	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	Vốn CSH (triệu đồng)	Tăng trưởng doanh thu thuần (%)	Cổ tức
2018	442.468	138.445	575.749	10,20%	20%
2019	452.143	106.623	633.317	2,19%	10%
2020	304.339	24.890	633.317	(32,69%)	5%
2021	167.159	(38.539)	633.317	(45,07%)	-
2022	409.850	47.907	633.317	145,19%	5%

Năm 2018 – 2019, kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty đã có sự tăng trưởng cả về doanh thu lẫn địa bàn khai thác, phương tiện vận tải, đội ngũ nhân sự; nguồn vốn được bảo toàn và phát triển, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông thông qua chính sách chi trả cổ tức với tỷ lệ phù hợp với thị trường và kế hoạch hoạt động của Công ty.

Năm 2020 – 2022, Công ty đã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid – 19, đảm bảo an toàn môi trường làm việc, sức khỏe cho người lao động; giữ vững và củng cố vững chắc được vị thế đầu ngành của doanh nghiệp. Đặc biệt trong năm 2022, để đạt được các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, Hội đồng quản trị cùng tập thể Ban Điều hành và cán bộ nhân viên đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua rất nhiều khó khăn, thách thức.

Trong nhiệm kỳ 2018 – 2022, Hội đồng quản trị đã hoàn thành tất cả các nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông giao phó bằng tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của mình, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Thay mặt Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2022, Tôi xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông đã đồng hành cùng Công ty trong suốt chặng đường vừa qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng của Quý cổ đông trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của



Đại hội đồng cổ đông năm 2022, Phương hướng hoạt động năm 2023 và Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2018 – 2022.

Kính trình Đại hội!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**

**Hà Nguyệt Nhi**



Kiên Giang, ngày 05 tháng 04 năm 2023

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2022 và định hướng cho năm 2023 như sau:

### 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% Tăng/giảm
1	Doanh thu thuần	167.159	409.850	145,19%
2	Lợi nhuận trước thuế	(38.539)	47.907	224,31%
3	Lợi nhuận sau thuế	(38.539)	42.977	211,52%

Năm 2022 là một năm đánh dấu sự hồi sinh mạnh mẽ của Công ty. Doanh thu thuần của Công ty đạt 409.850 triệu đồng, tăng 145,19% so với năm 2021 bị ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh. Trong đó, doanh thu Quý 2 tăng cao nhất trong bốn quý, đạt mức tăng gấp đôi so với cùng kỳ năm 2021. Điều này có thể giải thích bằng việc, dịch Covid – 19 đã được kiểm soát tốt, các chính sách hỗ trợ cho du lịch được ban hành kịp thời và chiến lược giữ vững sự ổn định trong tình hình dịch bệnh của Công ty đã phát huy hiệu quả giúp cho hoạt động kinh doanh nhanh chóng khôi phục trong tình hình mới.

Các hoạt động này đã giúp Công ty phục hồi lượng khách trong Quý 2 và đạt được kết quả kinh doanh tốt. Việc tái khởi động tuyến Sóc Trăng - Côn Đảo cũng góp phần giúp phục hồi kết quả kinh doanh của Công ty. Kết quả này tạo đà cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022 và mang lại triển vọng tích cực cho tương lai.

### 2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

#### 2.1. Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Tài sản ngắn hạn	288.077	35,50%	407.840	47,58%
Tiền và các khoản tương đương tiền	8.192	1,01%	10.821	1,26%
Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	113.960	14,04%	206.396	24,06%

Các khoản phải thu ngắn hạn	127.337	15,69%	154.435	18,00%
Hàng tồn kho	27.999	3,45%	29.361	3,42%
Tài sản ngắn hạn khác	10.589	1,30%	6.827	0,80%
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>523.456</b>	<b>64,50%</b>	<b>449.254</b>	<b>52,42%</b>
Các khoản phải thu dài hạn	2.121	0,26%	945	0,11%
Tài sản cố định	491.912	60,62%	441.606	51,52%
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	985	0,12%	898	0,10%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	20.000	2,46%	0	0,00%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	8.438	1,04%	5.805	0,68%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>811.533</b>	<b>100,00%</b>	<b>857.093</b>	<b>100,00%</b>

Tổng tài sản của Công ty ghi nhận vào cuối kỳ là 857.093 triệu đồng, tăng 5,61% so với cùng thời điểm năm 2021. Về cơ cấu, có sự đối lập nhất định giữa sự tăng trưởng Tài sản ngắn hạn và Tài sản dài hạn. Trong khi Tài sản ngắn hạn ghi nhận mức tăng tới 41,57% thì Tài sản dài hạn lại giảm 14,18%. Đóng góp lớn nhất cho sự tăng trưởng Tài sản ngắn hạn đến từ các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn. Cụ thể, khoản tiền gửi có kỳ hạn ngắn hạn của Công ty đã tăng từ 113.960 triệu đồng tại ngày 31/12/2021 lên thành 206.396 triệu đồng vào cuối năm nay, tương ứng tăng 81,11%. Trong khi đó, việc Tài sản dài hạn giảm lại chủ yếu đến từ khấu hao tài sản cố định. Qua đó, phần lớn khoản giảm đến từ khấu hao các tàu đang có của Công ty.

## 2.2. Cơ cấu nguồn vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2021		Năm 2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>Nợ phải trả</b>	<b>10.527</b>	<b>1,30%</b>	<b>13.111</b>	<b>1,53%</b>
Nợ ngắn hạn	10.527	1,30%	13.111	1,53%
Nợ dài hạn	0	0,00%	0	0,00%
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>801.005</b>	<b>98,70%</b>	<b>843.982</b>	<b>98,47%</b>
Vốn CSH	801.005	98,70%	843.982	98,47%
Nguồn kinh phí và các quỹ khác	0	0,00%	0	0,00%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>811.533</b>	<b>100,00%</b>	<b>857.093</b>	<b>100,00%</b>

Đặc thù là doanh nghiệp hoạt động trong mảng dịch vụ vận tải hành khách nên nợ phải trả chỉ chiếm tỷ trọng rất thấp trong cơ cấu nguồn vốn của Công ty, chỉ gần 1,53% và chủ yếu là các khoản mục nợ ngắn hạn. Nguồn vốn đầu tư đội tàu của Công ty lại đến từ nguồn vốn chủ sở hữu. Qua đó, hoạt động kinh doanh của Công ty không phải chịu áp lực về tài chính từ các khoản nợ. Đó cũng là nguyên nhân mà trong 02 năm dịch bệnh Covid – 19,



kết quả kinh doanh dù không được thuận lợi nhưng Công ty vẫn có thể duy trì hoạt động của mình mà không có quá nhiều tác động xấu như những doanh nghiệp cùng hoạt động trong lĩnh vực du lịch khác.

### 3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Nhằm triển khai các chiến lược kinh doanh cũng như đạt được các kế hoạch kinh doanh đề ra, năm 2023 Công ty dự kiến sẽ tiến hành các hoạt động chủ yếu như sau:

- Nâng cấp 04 tàu tốc độ cao để lần lượt đưa vào khai thác ở các tuyến Rạch Giá – Phú Quốc, Hà Tiên – Phú Quốc, Rạch Giá – Nam Du. Đặc biệt, với tuyến trình Rạch Giá – Phú Quốc sẽ đảm bảo toàn bộ các tàu đều có tốc độ cao, đạt từ 28 đến 30 hải lý/giờ trong điều kiện thời tiết tốt. Duy trì vị thế trên các tuyến với tốc độ nhanh, chất lượng phục vụ chuyên nghiệp, lịch trình xuyên suốt, ổn định, giá cả cạnh tranh;
- Đầu tư mới 03 tàu SB đưa vào khai thác tuyến Tp. Hồ Chí Minh – Vũng Tàu;
- Khôi phục hoạt động tại một số tuyến đã khai trương trước đó như Phú Quốc – Nam Du, Rạch Giá - Hòn Nghệ;
- Mở rộng khai thác một số tuyến tiềm năng khác tại Kiên Giang và một số tỉnh thành khác;
- Tiếp tục khảo sát để mở rộng phạm vi hoạt động của Công ty;
- Bổ sung một số ngành nghề phụ trợ phù hợp khác;
- Thanh lý 02 phà Superdong PI và PII nhằm thu hồi nguồn vốn để tái đầu tư các tàu/phà khác có tính năng nổi trội, cạnh tranh cao, phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Trân trọng!

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Phan Kwong Siing**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 05 tháng 4 năm 2023

## BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang**

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2022

#### 1. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán:

Stt	Họ và tên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Phan Hồng Phúc	02/02	100%	100%
1	Bà La Xuân Đào	02/02	100%	100%

#### 2. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trong năm 2022

- Khảo sát và đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo Tờ trình số 01/2022/TT-UBKT ngày 04/05/2022;
- Giám sát hoạt động thuê ngoài kiểm toán nội bộ.

### II. THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Tổng Lương	Tổng Thưởng
1	Ông Phan Hồng Phúc	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	253.440.000 (*)	-	-
<b>Tổng</b>			<b>253.440.000</b>	-	-

(\*) Tổng thu nhập của Ông Phan Hồng Phúc bao gồm thù lao Thành viên HĐQT và thù lao CT UBKT.

### III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

#### 1. Kết quả thẩm tra tình hình tài chính Công ty năm 2022

- Công tác kế toán như ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, Báo cáo tài chính năm 2021, Quý 1, 2, 3 và 4 năm 2022 đã phản ánh được tình hình tài chính của Công ty ổn định, lành mạnh, trung thực;
- Giám sát hoạt động kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2021, soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2022 và Báo cáo tài chính năm 2022.

#### 2. Tình hình tuân thủ pháp luật của Công ty và công tác quản lý của Ban Tổng Giám đốc năm 2022

- Trực tiếp theo dõi hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp, trao đổi và cách thức đưa ra Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của



Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị cũng như cơ chế phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc;

- Ủy ban kiểm toán đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Mặc dù vừa hoạt động trở lại sau đại dịch Covid - 19, Công ty vẫn đảm bảo, duy trì kinh doanh ổn định, có lợi nhuận ngay từ Quý 1 năm 2022 và lợi nhuận lũy kế 9 tháng đã vượt mục tiêu năm 2022.

#### IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH

Các giao dịch thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

1. **Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	-	-	05/2022	NQ số 03/2022/NQ-HĐQT ngày 24/03/2022	Số cổ phiếu: 4.780.166 Tỷ lệ: 7,55%	Kí hợp đồng thuê văn phòng Hà Tiên
2	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 09/09/2022	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Ký hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII.
3	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Phó Tổng Giám đốc	-	-	05/2021	NQ số 03/2021/NQ-HĐQT ngày 14/05/2021	Số cổ phiếu: 33.101 Tỷ lệ: 0,052%	Ký hợp đồng thuê xe phục vụ cho hoạt động của Công ty. (* )

1570  
C  
C  
AU  
JPE  
KIEN  
QUOC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
4	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HĐQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ-HĐQT ngày 17/12/2019	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc.
5	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 06/02/2018	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá - Phú Quốc.

(\*) Hợp đồng thuê xe của bà Nguyễn Thị Kim Hồng để phục vụ hoạt động Công ty đã chấm dứt vào tháng 11/2022.

2. Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	09/2022	NQ số 07/2022/NQ-HĐQT ngày 09/09/2022	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Ký hợp đồng hoán cải các tàu cao tốc Superdong IX, X, XI, XII.

055  
NG  
PH  
CAO  
RD  
I GIA  
-T.Y

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ năm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
2	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	12/2019	NQ số 10/2019/NQ-HĐQT ngày 28/11/2019 và NQ số 11/2019/NQ-HĐQT ngày 17/12/2019	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc.
3	Công ty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD	Người liên quan của TV HĐQT kiêm TGD Puan Kwong Siing	-	-	02/2018	NQ số 01/2018/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 và NQ số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 06/02/2018	Số cổ phiếu: 2.265.812 Tỷ lệ: 3,58%	Hợp đồng đóng phà cao tốc tuyến Rạch Giá - Phú Quốc.

#### V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA ỦY BAN KIỂM TOÁN VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ủy ban kiểm toán luôn phối hợp tốt với các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý liên quan trong khuôn khổ thực hiện chức năng giám sát của mình;
- Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng kịp thời các yêu cầu về thông tin phục vụ yêu cầu giám sát của Ủy ban kiểm toán.

#### VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

##### 1. Nhận xét:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã quản lý, điều hành hoạt động Công ty theo đúng định hướng đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra trong cuộc họp thường niên. Các giao dịch của người nội bộ, người có liên quan được công bố thông tin đầy đủ theo quy định;
- Trong hoạt động quản lý, điều hành, không có ghi nhận từ các cơ quan quản lý về sự vi phạm hay sai sót nào trọng yếu;
- Công ty đã lập và công bố các Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định áp dụng đối với công ty niêm yết. Báo cáo tài chính năm 2021 và báo cáo tài chính bán niên năm 2022 được soát xét và kiểm toán bởi công ty kiểm toán đúng theo quy định hiện hành.

105  
TY  
IN  
TỔC  
NG  
IÊN G

## 2. Kiến nghị:

- Ủy ban kiểm toán đề xuất Ban Điều hành tiếp tục cập nhật các quy trình quản trị tài chính, kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ, quy chế khác thường xuyên và định kỳ; tăng cường đào tạo kiến thức, truyền đạt đến các nhân viên có liên quan để đảm bảo tính tuân thủ đến từng nhân viên thực hiện;
- Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty tiếp tục hỗ trợ, phối hợp và tương tác với Ủy ban kiểm toán để giảm thiểu các rủi ro, nâng cao hiệu suất kiểm soát và hiệu quả hoạt động nhằm đạt được các mục tiêu và nhiệm vụ được giao.

## VII. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO CỦA CÔNG TY

Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty đang trong quá trình hoàn thiện để đáp ứng các quy định mới về kiểm toán nội bộ.

## VIII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp trong năm 2023;
- Tư vấn xây dựng, hoàn thiện hệ thống kiểm toán nội bộ;
- Xem xét sổ sách kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 và Báo cáo tài chính bán niên soát xét năm 2023.

Trên đây là báo cáo năm 2022 của Ủy ban kiểm toán, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng kính chào!

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN  
CHỦ TỊCH

  
Phan Hồng Phúc

Số: 01/2023/TTr-ĐHĐCĐ

Kiên Giang, ngày 05 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

**Kính gửi:** Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

#### **Vấn đề 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022**

Căn cứ khoản 1 Điều 15 Điều lệ CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty. Hội đồng quản trị CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

#### **Vấn đề 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023**

##### **2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	633.317	633.317	100,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	361.150	409.850	113,48%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	18.518	42.977	232,08%

##### **2.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023**

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2022, dự kiến tình hình hoạt động trong thời gian tới như đã trình bày ở Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	TH Năm 2022	KH Năm 2023
1	Vốn điều lệ (đồng)	633.317.350.000	633.317.350.000
2	Doanh thu thuần (đồng)	409.849.711.359	477.619.495.231
3	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	42.977.070.896	72.171.347.994
4	Cổ tức (*)	5%	5%

(\*) Mức cổ tức được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua cho năm tài chính 2022 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2023.

**Vấn đề 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

**3.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:**

Hội đồng quản trị đệ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Năm 2022
<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2022	1		42.977.070.896
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		147.392.541.211
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2022	3	= (1)+(2)	190.369.612.107
<b>Trích lập các quỹ</b>	4	-	-
<b>Phân phối lợi nhuận năm 2022</b>			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 5% (*)	5	= VĐL*5%	31.665.867.500
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	6	= (3)-(5)	158.703.744.607

(\*). Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

**3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Công ty dự kiến sẽ tiếp tục chia cổ tức năm 2023 với tỷ lệ bằng 5% vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2023 sẽ được trình và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

**Vấn đề 4: Thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2022 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.**

Hội đồng quản trị báo cáo về thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trong năm 2022 và kiến nghị mức thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT cho năm 2023 như sau:

**4.1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán thực hiện năm 2022**

(ĐVT: đồng/năm)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng Thù lao
<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	221.760.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch HĐQT	158.400.000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng Thù lao
3	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT kiêm TGD	95.040.000
4	Ông Tăng Siêu Tâm	Thành viên HĐQT	95.040.000
5	Bà La Xuân Đào	Thành viên HĐQT	95.040.000
6	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT	95.040.000
7	Ông Phan Hồng Phúc	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT	253.440.000
<b>Tổng</b>			<b>1.013.760.000</b>
<b>Ủy ban kiểm toán</b>			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	NT
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.013.760.000</b>

#### 4.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2023 sẽ ở mức tối đa không quá 1,5 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

#### **Vấn đề 5: Lựa chọn công ty kiểm toán soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

#### **Vấn đề 6: Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, mở rộng mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, nhằm mở rộng mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh khai thác tuyến viễn dương, tham gia thị trường mới bao gồm cả trong nước và nước ngoài; xây dựng nhà máy sửa chữa và đóng mới tàu, cụ thể như sau:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
50112	Vận tải hành khách viễn dương
50122	Vận tải hàng hóa viễn dương

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh, mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh vào Bản Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền.

#### **Vấn đề 7: Thay đổi số lượng Thành viên Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 07 thành viên hiện tại thành 05 thành viên và có hiệu lực áp dụng từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

#### **Vấn đề 8: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực tế tại doanh nghiệp (Phụ lục 1 đính kèm).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các thủ tục cần thiết để ban hành Điều lệ Công ty.

Các nội dung Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

**Vấn đề 9: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực tế tại doanh nghiệp (Phụ lục 2 đính kèm).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các thủ tục cần thiết để ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Các nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

**Vấn đề 10: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực tế tại doanh nghiệp (Phụ lục 3 đính kèm).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các thủ tục cần thiết để ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Các nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội!



**Hà Nguyệt Nhi**





## PHỤ LỤC 1: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

STT	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở, căn cứ								
1	<p><b>khoản 1, 2 Điều 4</b> Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Mã ngành, nghề kinh doanh</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Tên ngành, nghề kinh doanh</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>50111 (Chính)</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Vận tải hành khách ven biển</b></td> </tr> </table> <p style="margin-left: 20px;">3312 Sửa chữa máy móc, thiết bị</p> <p style="margin-left: 20px;">3315 Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)</p> <p style="margin-left: 20px;">5229 Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p style="margin-left: 20px;">Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Kinh doanh khai thác cảng biển.</p> <p style="margin-left: 20px;">(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành</p>	<b>Mã ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>Tên ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>50111 (Chính)</b>	<b>Vận tải hành khách ven biển</b>	<p><b>khoản 1, 2 Điều 4</b> Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Mã ngành, nghề kinh doanh</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Tên ngành, nghề kinh doanh</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>50111 (Chính)</b></td> <td style="text-align: center;"><b>Vận tải hành khách ven biển</b></td> </tr> </table> <p style="margin-left: 20px;">3312 Sửa chữa máy móc, thiết bị</p> <p style="margin-left: 20px;">3315 Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)</p> <p style="margin-left: 20px;">5229 Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p style="margin-left: 20px;">Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Kinh doanh khai thác cảng biển.</p> <p style="margin-left: 20px;">(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành</p>	<b>Mã ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>Tên ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>50111 (Chính)</b>	<b>Vận tải hành khách ven biển</b>	<p>Phù hợp với định hướng mở rộng, tham gia thị trường mới của Công ty</p>
<b>Mã ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>Tên ngành, nghề kinh doanh</b>										
<b>50111 (Chính)</b>	<b>Vận tải hành khách ven biển</b>										
<b>Mã ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>Tên ngành, nghề kinh doanh</b>										
<b>50111 (Chính)</b>	<b>Vận tải hành khách ven biển</b>										

STT	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở, căn cứ
	<p>tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).</p>	<p>tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).</p>	
4659	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.</p>	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.</p>	4659
5224	Bốc xếp hàng hóa	Bốc xếp hàng hóa	5224
5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
3011	<p>Đóng tàu và cấu kiện nổi Chi tiết: Đóng tàu và cấu kiện nổi. Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển.</p>	<p>Đóng tàu và cấu kiện nổi Chi tiết: Đóng tàu và cấu kiện nổi. Kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển.</p>	3011
5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho	5222

STT	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở, căn cứ
	<p>vận tải đường thủy</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Kinh doanh khai thác cảng thủy nội địa.</p> <p>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).</p>	<p>vận tải đường thủy</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Kinh doanh khai thác cảng thủy nội địa.</p> <p>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải).</p>	
50121	Vận tải hàng hóa ven biển	Vận tải hàng hóa ven biển	
5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	
5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	
4932	Vận tải hành khách đường bộ khác	Vận tải hành khách đường bộ khác	
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	
55101	Khách sạn	Khách sạn	
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	

STT	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở, căn cứ
5630	<p>Dịch vụ phục vụ đồ uống</p> <p>Điều hành tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.</p>	<p>Dịch vụ phục vụ đồ uống</p> <p>Điều hành tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.</p>	
79120	<p>Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.</p>	<p>Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.</p>	
79200	<p>Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.</p>	<p>Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.</p>	
50112	<p>Vận tải hành khách viễn dương</p>	<p>Vận tải hành khách viễn dương</p>	
50122	<p>Vận tải hàng hóa viễn dương</p>	<p>Vận tải hàng hóa viễn dương</p>	
	<p>2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:</p> <p>Công ty được thành lập với mục tiêu đầu tư phát triển ngành vận tải đường thủy và các dịch vụ có liên quan nhằm thu lợi nhuận tối đa để không ngừng phát triển Công ty, tạo việc làm ổn định cho người lao động, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông; góp phần tăng thu ngân</p>	<p>2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:</p> <p>Công ty được thành lập với mục tiêu đầu tư phát triển ngành vận tải đường thủy, khai thác tuyến viễn dương cả trong nước, nước ngoài và các dịch vụ có liên quan; xây dựng nhà máy sửa chữa và đóng mới tàu nhằm thu lợi nhuận tối đa để không ngừng phát triển Công ty, tạo việc làm ổn định cho người lao động, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông; góp phần tăng thu ngân</p>	

STT	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung sách, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa bàn kinh doanh.	Cơ sở, căn cứ
3	<p><b>khoản 1, 3 Điều 26</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người.</p> <p>...</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	<p><b>khoản 1, 3 Điều 26</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.</p> <p>...</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>	<p>Phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty</p>

**PHỤ LỤC 2: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Stt	Nội dung quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành	Nội dung quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở căn cứ
1	<p><b>Khoản 1, 3 Điều 48</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người.</p> <p>...</p> <p>3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau:</p> <p>a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p>...</p>	<p><b>Khoản 1, 3 Điều 48</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.</p> <p>...</p> <p>3. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau:</p> <p>a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p>...</p>	<p>Phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty</p>

### PHỤ LỤC 3: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Stt	Nội dung quy định tại Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành	Nội dung quy định tại Quy chế hoạt động của HĐQT sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở căn cứ
1	<p><b>Khoản 1, 4 Điều 5</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 7 người.</p> <p>...</p> <p>4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>b) Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị...</p>	<p><b>Khoản 1, 4 Điều 5</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 5 người.</p> <p>...</p> <p>4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>a) Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>b) Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị...</p>	Phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty



Số: 02/2023/TTr-ĐHĐCĐ

Kiên Giang, ngày 05 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### VỀ VIỆC BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2027

**Kính gửi:** Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027 như sau:

- Số lượng thành viên, cơ cấu HĐQT: gồm 05 thành viên, trong đó có tối thiểu 01 thành viên HĐQT độc lập.
- Nhiệm kỳ: 2023 – 2027
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

Việc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới năm 2023 – 2027 được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027 và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Người đề cử, ứng cử viên vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang trước **12 giờ 00 ngày 21 tháng 04 năm 2023** theo địa chỉ sau:

**Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang**

**Địa chỉ: 610 Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh**

**Điện thoại: (028) 3863 6316 – Fax: (028) 3868 8363**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét chấp thuận thông qua.



**Hà Nguyệt Nhi**



Số: 03/2023/TTr-ĐHĐCĐ

Kiên Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027

**Kính gửi:** Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2027 như sau:

STT	Họ và tên	Ghi chú
1.	Ông Bùi Tiến Đức	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
2.	Bà Nguyễn Thị Kim Hồng	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
3.	Bà Hà Nguyệt Nhi	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
4.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
5.	Bà Nguyễn Bích Nghĩa	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
6.	Ông Phan Hồng Phúc	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
7.	Ông Puan Kwong Siing	Đính kèm Sơ yếu lý lịch

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét chấp thuận thông qua.

**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Hà Nguyệt Nhi**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	BÙI TIẾN ĐỨC
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	25/08/1988
4/ Nơi sinh:	TP.HCM
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	079088014697 ngày cấp: 27/11/2021 nơi cấp: CT CCS QLHC về TTXH
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	10.04 C/c Park View, số 152 Điện Biên Phủ, F.25, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
9/ Số điện thoại:	Công ty ..... Số điện thoại di động: 0975985871
10/ Địa chỉ email:	<a href="mailto:btduc@hotmail.com">btduc@hotmail.com</a>
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ tài chính doanh nghiệp
12/ Quá trình công tác: + Từ 2015 đến 2019: + Từ 2020 đến nay: + Từ 2022 đến nay :	+ Trưởng phòng tư vấn đầu tư Công Ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT + Trưởng phòng tư vấn đầu tư Công ty CP Chứng Khoán Mirae Asset. + TV HĐQT Công ty Cổ phần CIC39 (mã cổ phiếu C32:HOSE)
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Trưởng phòng tư vấn đầu tư Công ty CP Chứng Khoán Mirae Asset. TV HĐQT Công ty Cổ phần CIC39
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 28/03/2023) 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Phạm Thị Hồng Vân – Mối quan hệ: vợ; nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ. ..... – Mối quan hệ: .....; nắm giữ: ..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ.



17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. HCM, ngày 14 tháng 9 năm 2023

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Bùi Tiên Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	HÀ NGUYỆT NHI
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	12/09/1981
4/ Nơi sinh:	Tp.HCM
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	ngày cấp nơi cấp Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Hoa
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại:	
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	<ul style="list-style-type: none"><li>Có kinh nghiệm nhiều năm về quản lý và điều hành doanh nghiệp;</li><li>Hạch toán kế toán trên vi tính do Viện quản trị doanh nghiệp cấp ngày 02/06/2004.</li></ul>
12/ Quá trình công tác: + Từ 2003 – 2007: + Từ 2008 – 2009: + Từ 2010 – 2011: + Từ 04/2011 đến 04/2014 + Từ 2012 đến 04/2014 + Từ 04/2014 đến nay	Nhân viên Công ty TNHH Tàu cao tốc Kiên Giang. Phó phòng kinh doanh Công ty TNHH Tàu cao tốc Superdong Kiên Giang. Trợ lý Giám Đốc CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang. Thành viên HĐQTCTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang. Giám đốc Hành chính – Nhân sự CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang Chủ tịch HĐQT CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch Hội đồng quản trị
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 28/03/2023) 4,781,166 cổ phần, chiếm 7.55.% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác):	Không
+ Cá nhân sở hữu:	4,781,166 cổ phần, chiếm 7.55.% vốn điều lệ
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)	



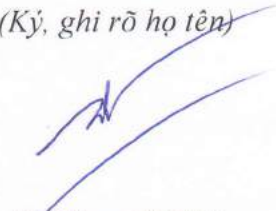
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Vương Lục Muội. – <i>Mối quan hệ: Mẹ; nắm giữ: 356 CP, chiếm 0,00% vốn điều lệ.</i>
	Hà Vĩ Bân. – <i>Mối quan hệ: Anh trai; nắm giữ: 34,538 CP, chiếm 0.05% vốn điều lệ.</i>
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	cho thuê nhà hàng tháng 11.000.000 đồng
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tphcm, ngày 12 tháng 04 năm 2023

**Người khai**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*



**Hà Nguyệt Nhi**





14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 13/04/2023) 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Không
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp.HCM, ngày 13 tháng 04 năm 2023

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)



PHAN HỒNG PHÚC



Ngày 13 tháng 4 năm 2023 (Bằng chữ: Ngày mười ba tháng tư năm hai ngàn không trăm hai mươi ba)

Tại Ủy ban nhân dân phường 1, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi .....*Lê Nguyễn Thanh Huyền*....., là Công chức Tư pháp - Hộ tịch UBND phường 01, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

Chứng thực

Ông/bà Phan Hồng Phúc ; Căn cước công dân số cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ văn bản và đã ký vào giấy tờ, văn bản này trước mặt tôi.

Số chứng thực 449 ; Quyền số 01/2023 - SCT/CK, ĐC

**TU. CHỦ TỊCH  
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu Ủy ban nhân dân phường và ghi rõ họ tên)



*Lê Nguyễn Thanh Huyền*







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	NGUYỄN THỊ NGỌC NHUNG
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	07/04/1986
4/ Nơi sinh:	Quảng Ninh
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	Ngày cấp: Nơi cấp: Cục cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư.
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại:	Công ty
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Luật học
12/ Quá trình công tác: + Từ 2010 đến 04/2018:	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
+ Từ 04/2018 đến nay:	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 28/03/2023)	14.844 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	14.844 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ.
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):	
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Ông Âu Chí Toàn – Mối quan hệ: Chồng; nắm giữ: 6.483 CP, chiếm 0,01% vốn điều lệ.



17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	<i>Không có</i>
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	<i>Không có</i>

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ~~01~~ tháng *04* năm 2023

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)

*Nguyễn Thị Ngọc Nhung*





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	NGUYỄN THỊ KIM HỒNG
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	13/08/1979
4/ Nơi sinh:	TPHCM
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	ngày cấp:                      nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội.
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại:	
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Có kinh nghiệm nhiều năm về quản lý và điều hành doanh nghiệp
12/ Quá trình công tác:	
+ Từ 2001 đến 2007 :	Công ty Lead Well Industrial Việt Nam. Quản lý sản xuất.
+ Từ 2008 đến 2010 :	Công ty TNHH Quốc tế Hân Hoan. Trưởng phòng HCNS
+ Từ 2011 đến 5/ 2016 :	Công ty CP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang. Trợ lý GD
+ Từ 06/2016 đến nay :	Công ty CP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang. Phó TGD
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	<b>Phó Tổng Giám đốc</b>
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 28/03/2023) 33,101 cổ phần, chiếm 0.052% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	33,101 cổ phần, chiếm 0.052.% vốn điều lệ.
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Nguyễn Văn Bót. – Mọi quan hệ: Ba; nắm giữ: 356 CP, chiếm 0.00% vốn điều lệ. Nguyễn Thị Ngọc Thảo – Mọi quan hệ: Mẹ; nắm giữ: 356 CP, chiếm 0.00.% vốn điều lệ. Nguyễn Thanh Phong – Mọi quan hệ: Em trai; nắm giữ: 356



	CP, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
	Võ Quang Lộc – Mối quan hệ: Chồng; nắm giữ: 356 CP, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
	Nguyễn Văn Lợi – Mối quan hệ: Em rể; nắm giữ: 139,790 CP, chiếm 0,22.% vốn điều lệ.
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TPHCM, ngày 12 tháng 04 năm 2023

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**NGUYỄN THỊ KIM HỒNG**





# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	Nguyễn Bích Nghĩa
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	16/04/1976
4/ Nơi sinh:	TP Đà Nẵng
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	Ngày cấp: 18/01/2022 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại:	Công ty: Số điện thoại di động:
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán tài chính
12/ Quá trình công tác: + Từ năm 1999 đến nay: + Từ năm 2016 đến nay:	Công ty Cổ phần Du lịch Hòa Bình Việt Nam Công ty Cổ phần Hòa Bình Phú Quốc
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Hòa Bình Việt Nam
	Giám đốc Công ty Cổ phần Hòa Bình Phú Quốc
	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang (CIC)
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày.../.../...) ..0 cổ phần, chiếm ..0% vốn điều lệ, trong đó: + Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): + Cá nhân sở hữu:	.... cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ. .... cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ.
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):	

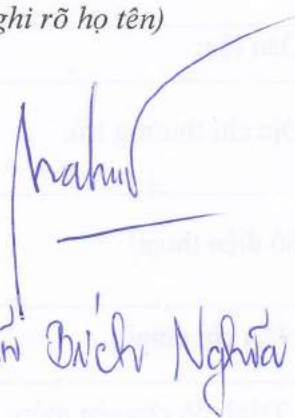
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	..... – Mối quan hệ: .....; nắm giữ: ..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ.
	..... – Mối quan hệ: .....; nắm giữ: ..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ.
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Nguyễn Bích Nghĩa



# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	PUAN KWONG SIING
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	14/06/1965
4/ Nơi sinh:	Malaysia
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	Ngày cấp: 04/07/2016 Nơi cấp: Malaysia
6/ Quốc tịch:	Malaysia
7/ Dân tộc:	Hoa
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại:	Số điện thoại di động
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Có kinh nghiệm nhiều năm về quản lý và điều hành doanh nghiệp
12/ Quá trình công tác:	
+ Từ 1987 – 1989	Thủy thủ Công ty Sin Hwa Hin Shipping SDN. BHD
+ Từ 1994 – 1999	Giám sát viên Công ty Jana Seribu Shipbuilding SDN. BHD
+ Từ 1990 đến 05/2014	Giám đốc Công ty: <ul style="list-style-type: none"><li>• Sin Hwa Hin Shipping SDN. BHD;</li><li>• Trillion Leader SDN. BHD.</li></ul>
+ Từ 1990 – đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị: <ul style="list-style-type: none"><li>• Sin Hwa Hin Shipping SDN. BHD;</li><li>• Kaibuok Shipyard (M) SDN. BHD;</li><li>• Trillion Leader SDN. BHD.</li></ul>
+ Từ 2008 – 2009	Cố vấn Công ty TNHH Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang
+ Từ 2010 – đến nay	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT kiêm TGD CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty:



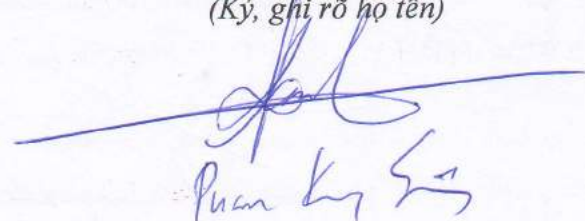
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sin Hwa Hin Shipping SDN. BHD;</li> <li>• Kaibuok Shipyard (M) SDN. BHD;</li> <li>• Trillion Leader SDN. BHD.</li> </ul>
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 28/3/2023) 10.470.757 cổ phần, chiếm 16,53% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/khác):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	10.470.757 cổ phần, chiếm 16,53% vốn điều lệ.
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): không	
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ông Eric Yee Kuok Enng – Mỗi quan hệ: Anh rể; nắm giữ: 200 CP, chiếm 0,00% vốn điều lệ.</li> <li>2. Ông Bruce Ting Siaw Lung – Mỗi quan hệ: Em rể; nắm giữ: 9.310 CP, chiếm 0,01% vốn điều lệ.</li> <li>3. Ông Puan Chiong – Mỗi quan hệ: Anh trai; nắm giữ: 3.075.075 CP, chiếm 4,86% vốn điều lệ.</li> <li>4. Bà Kong Mee Ling – Mỗi quan hệ: Chị dâu; nắm giữ: 1.457.608 CP, chiếm 2,3% vốn điều lệ.</li> <li>5. Cty Kaibuok Shipyard (M) SDN.BHD – Mỗi quan hệ: Tổ chức có liên quan; nắm giữ: 2.265.812 CP, chiếm 3,58% vốn điều lệ.</li> </ol>
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp.HCM, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Puan Ky Sang